

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ Q
TỈNH Q**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 45/2021/HNGĐ-ST

Ngày: 14/9/2021

V/v “Tranh chấp HN - GD”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ Q, TỈNH Q**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Phan Hùng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đàm Chí Thân và bà Vũ Thị Thanh

Thư ký phiên toà: Bà Mai Thùy Dung - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Q, tỉnh Q.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Q, tỉnh Q tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Đăng Viện - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 9 năm 2021, tại trụ sở Toà án nhân dân thị xã Q, tỉnh Q xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 54/2021/TLST-HNGĐ ngày 23 tháng 3 năm 2021 về việc “Tranh chấp hôn nhân và gia đình” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 43/2021/QĐXXST- HNGĐ ngày 04/8/2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số 34/2021/QĐST- HNGĐ ngày 20/8/2021 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Lê Thị T, sinh năm 1996.

Địa chỉ: Khu 7, phường N, thị xã Q, tỉnh Q.

Vắng mặt tại phiên tòa (Có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt)

Bị đơn: Anh Đinh Văn H, sinh năm 1994.

Địa chỉ: Khu Y, phường M, thị xã Q, tỉnh Q. Hiện đang thi hành án tại Đội 26, phân trại 1 - Trại giam Nam Hà. Địa chỉ: Xã T, huyện K, tỉnh H. Vắng mặt tại phiên tòa (Có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và bản tự khai nguyên đơn Chị Lê Thị T trình bày: Chị Lê Thị T và anh Đinh Văn H tự nguyện đăng ký kết hôn năm 2015 tại Ủy ban nhân dân phường N, thị xã Q, tỉnh Q. Trước khi kết hôn, chưa ai có vợ có chồng và không bị ai ép buộc. Sau khi kết hôn, anh chị chung sống tại Khu Y, phường M, thị xã Q, tỉnh Q. Thời gian đầu, vợ chồng chung sống hạnh phúc đến năm 2016

thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do vợ chồng không hợp nhau về tính cách, lối sống, bất đồng quan điểm sống. Năm 2019, Anh Đinh Văn H vi phạm pháp luật phải đi thi hành án tại Đội 26, phân trại 1 - Trại giam Nam Hà. Sau đó chị T cũng chuyển về nhà bố mẹ đẻ sinh sống tại khu 7, phường N, thị xã Q, tỉnh Q. Hai vợ chồng sống ly thân từ đó cho đến nay, không ai còn quan tâm đến ai nữa. Nay Chị Lê Thị T xác định tình cảm vợ chồng đã hết nên khởi kiện yêu cầu Toà án giải quyết cho chị T được ly hôn với anh H.

Về con chung: Quá trình chung sống Chị Lê Thị T và Anh Đinh Văn H có 02 con chung là Đinh Hoàng Thành Đ, sinh ngày 03/3/2014 và Đinh Diệp Linh S, sinh ngày 10/12/2019. Nay ly hôn, chị T có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục hai con chung đến tuổi thành niên (Đủ 18 tuổi). Chị không yêu cầu anh H phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung và nợ chung: Không có nên không yêu cầu Toà án giải quyết.

Bị đơn Anh Đinh Văn H khai: Về thời gian, nơi đăng ký kết hôn như Chị Lê Thị T cung cấp. Về mâu thuẫn vợ chồng: Quá trình chung sống, vợ chồng vẫn hạnh phúc nhưng đến năm 2016 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do vợ chồng không hợp nhau về tính cách, lối sống, bất đồng quan điểm sống. Năm 2019, Anh Đinh Văn H vi phạm pháp luật phải đi thi hành án tại Đội 26, phân trại 1 - Trại giam Nam Hà. Từ đó đến nay, chị T cũng không quan tâm động viên hay thăm gặp anh. Nay, chị T có quan điểm xin ly hôn, anh đồng ý vì xác định tình cảm đã hết và mâu thuẫn không thể hàn gắn được.

Về con chung: Quá trình chung sống Chị Lê Thị T và Anh Đinh Văn H có 02 con chung là Đinh Hoàng Thành Đ, sinh ngày 03/3/2014 và Đinh Diệp Linh S, sinh ngày 10/12/2019. Hiện nay anh đang phải đi thi hành án tại Trại giam Nam Hà, tỉnh Hà Nam nên không có khả năng nuôi con, anh H đồng ý để chị T được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục 02 con chung đến tuổi thành niên (Đủ 18 tuổi). Anh H không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung và nợ chung: Không có nên không yêu cầu Toà án giải quyết.

Tại Biên bản xác minh ngày 12/7/2021, trưởng Khu Y, phường M thị xã Q cung cấp như sau: Chị Lê Thị T và Anh Đinh Văn H đăng ký kết hôn năm 2015 tại Ủy ban nhân dân phường N, thị xã Q, tỉnh Q. Trước khi kết hôn, chưa ai có vợ có chồng và không bị ai ép buộc. Sau khi kết hôn, anh chị chung sống tại Khu Y, phường M, thị xã Q, tỉnh Q. Thời gian đầu, vợ chồng chung sống hạnh phúc đến năm 2016 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do vợ chồng không hợp nhau về tính cách, lối sống, bất đồng quan điểm sống. Năm 2019, Anh Đinh Văn H vi

phạm pháp luật phải đi thi hành án tại Đội 26, phân trại 1 - Trại giam Nam Hà. Từ đó đến nay anh chị sống ly thân và chị T cũng chuyển về nhà bố mẹ đẻ sống tại khu 7, phường N, thị xã Q. Nay chị T đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh H, đại diện khu phố nhận thấy mâu thuẫn của anh chị đã trầm trọng, không có khả năng hàn gắn đề nghị Tòa án xem xét giải quyết ly hôn cho anh chị sớm ổn định cuộc sống.

Về con chung: Chị Lê Thị T và Anh Đinh Văn H có 02 con chung là Đinh Hoàng Thành Đ, sinh ngày 03/3/2014 và Đinh Diệp Linh S, sinh ngày 10/12/2019. Hiện tại các con chung sức khỏe tốt, đang sống cùng mẹ, anh H hiện đang đi thi hành án tại Đội 26, phân trại 1 - Trại giam Nam Hà - Tỉnh Hà Nam nên không có điều kiện nuôi dưỡng các con chung; đại diện khu phố có quan điểm đề nghị Tòa án xem xét giao con chung cho người có đủ điều kiện nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục để đảm bảo quyền lợi cho các cháu.

Tại Biên bản lấy lời khai ngày 13/7/2021 đối với cháu Đinh Hoàng Thành Đ, sinh ngày 03/3/2014 thể hiện: Trường hợp bố mẹ ly hôn, cháu Đạt có nguyện vọng xin được ở với mẹ.

Tại Thông báo số 59/TB-TA ngày 13/7/2021, Tòa án thông báo cho các đương sự có mặt tại trụ sở Tòa án để tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hoà giải vào hồi 08 giờ ngày 23/7/2021. Do Anh Đinh Văn H hiện đang thi hành án tại Đội 26, phân trại 1 - Trại giam Nam Hà - Tỉnh Hà Nam nên không thể tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải. Vì vậy, Tòa án đã lập Biên bản về việc không mở được phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ; Biên bản về việc không tiến hành hòa giải được và đưa vụ án ra xét xử theo quy định của pháp luật.

Ngày 18/5/2021, Anh Đinh Văn H có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt do anh H hiện đang đi thi hành án tại Đội 26, phân trại 1 - Trại giam Nam Hà. Địa chỉ: Xã T, huyện K, tỉnh H. Ngày 13/9/2021, Chị Lê Thị T có đơn xin xét xử vắng mặt.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án như sau: Về việc tuân theo pháp luật tố tụng: Thẩm phán được phân công giải quyết vụ án, Hội đồng xét xử và Thư ký phiên tòa về cơ bản đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự, nguyên đơn chấp hành pháp luật tố tụng. Về nội dung: Đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Chị Lê Thị T, xử cho chị T được ly hôn Anh Đinh Văn H. Về con chung: Chị Lê Thị T được trực tiếp chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng hai con chung Đinh Hoàng Thành Đ, sinh ngày 03/3/2014 và Đinh Diệp Linh S, sinh ngày 10/12/2019. Anh Đinh Văn H không

phải cấp dưỡng nuôi con chung. Về tài sản chung và nợ chung: Không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Về thủ tục tố tụng:

Về thẩm quyền xét xử của Tòa án: Chị Lê Thị T khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với Anh Đinh Văn H có đăng ký hộ khẩu thường trú tại Khu Y, phường M, thị xã Q, tỉnh Q. Tòa án nhân dân thị xã Q, tỉnh Q thụ lý, giải quyết vụ án là có căn cứ, phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 28; Điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về việc xét xử vắng mặt đương sự: Anh Đinh Văn H, Chị Lê Thị T có đơn xin xét xử vắng mặt. Vì vậy, Tòa án xét xử vắng mặt nguyên đơn, bị đơn quy định tại các điểm khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Lê Thị T và anh Đinh Văn H tự nguyện đăng ký kết hôn năm 2015 tại Ủy ban nhân dân phường N, thị xã Q, tỉnh Q. Trước khi kết hôn, chưa ai có vợ có chồng và không ai bị ép buộc. Sau khi kết hôn, anh chị chung sống tại Khu Y, phường M, thị xã Q, tỉnh Q. Thời gian đầu, vợ chồng anh chị chung sống hạnh phúc đến năm 2016 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do vợ chồng không hợp nhau về tính cách, lối sống, bất đồng quan điểm sống. Năm 2019, Anh Đinh Văn H vi phạm pháp luật phải đi thi hành án tại Đội 26, phân trại 1 - Trại giam Nam Hà. Sau đó chị T cũng chuyển về nhà bố mẹ đẻ sống tại khu 7, phường N, thị xã Q, tỉnh Q. Chị Lê Thị T và Anh Đinh Văn H xác nhận tình cảm vợ chồng không còn, không có khả năng đoàn tụ. Chị Lê Thị T xin ly hôn Anh Đinh Văn H đồng ý. Hội đồng xét xử thấy: Chị Lê Thị T xin ly hôn với Anh Đinh Văn H là có căn cứ, phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình, nên xử cho Chị Lê Thị T được ly hôn Anh Đinh Văn H.

Về con chung: Quá trình chung sống, Chị Lê Thị T và Anh Đinh Văn H có hai con chung là Đinh Hoàng Thành Đ, sinh ngày 03/3/2014 và Đinh Diệp Linh S, sinh ngày 10/12/2019. Trong quá trình giải quyết vụ án, Chị Lê Thị T xin nhận chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng hai con chung đến tuổi thành niên (Đủ 18 tuổi). Chị Lê Thị T không yêu cầu Anh Đinh Văn H phải cấp dưỡng nuôi con chung. Anh Đinh Văn H đồng ý quan điểm về việc nuôi con của Chị Lê Thị T. Anh H không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Hội đồng xét xử thấy: Cần giao hai con chung là Đinh Hoàng Thành Đ, sinh ngày 03/3/2014 và Đinh Diệp Linh S, sinh ngày 10/12/2019 cho chị T trực tiếp chăm

sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến tuổi thành niên (Đủ 18 tuổi) là có căn cứ, phù hợp với nguyện vọng của con chung Đinh Hoàng Thành Đ.

Về tài sản chung và nợ chung: Chị Lê Thị T và Anh Đinh Văn H xác nhận không có tài sản chung và không có nợ chung nên Tòa án không xem xét giải quyết.

[3] Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Lê Thị T phải nộp 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[4] Về quyền kháng cáo: Chị Lê Thị T và Anh Đinh Văn H có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm theo quy định tại Điều 271 và khoản 1 Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28; Điểm a khoản 1 Điều 35; Điểm a khoản 1 Điều 39; Khoản 4 Điều 147; khoản 1 Điều 228; Điều 271 và khoản 1 Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56, Điều 57; Điều 58, Điều 81, Điều 82; Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình; khoản 1 Điều 6 và điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/ 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; Luật phí và lệ phí.

Tuyên xử:

Chấp nhận đơn khởi kiện của Chị Lê Thị T

1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Lê Thị T được ly hôn với Anh Đinh Văn H.

2. Về con chung: Chị Lê Thị T trực tiếp chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng hai con Đinh Hoàng Thành Đ, sinh ngày 03/3/2014 và Đinh Diệp Linh S, sinh ngày 10/12/2019 đến tuổi thành niên (Đủ 18 tuổi). Anh Đinh Văn H không phải cấp dưỡng nuôi con chung. Anh Đinh Văn H được qua lại thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được cản trở.

3. Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Lê Thị T phải nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm. Nhưng được trừ vào số tiền 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí Chị Lê Thị T đã nộp theo Biên lai thu số 0001748 ngày 22/3/2021 tại Chi Cục thi hành án dân sự thị xã Q, tỉnh Q. Chị Lê Thị T đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Chị Lê Thị T và Anh Đinh Văn H có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND thị xã Q;
- Chi Cục THADS TX Quảng Yên;
- TAND tỉnh Q;
- UBND phường N;
- Lưu hồ sơ, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Phan Hùng